|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Nam Hải**  **Tổ: Xã hội** | **Họ và tên giáo viên:**  **Phan Thùy Dương** |

**Bài 2: CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Lịch sử và Địa lí - Lớp 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết (Tiết 2,3)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

**-** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

**-** Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\*Năng lực riêng:***

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc nhận biệt được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933; sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận về tình hình châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945.

**3. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ, tự giác, có tinh thần trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Trung thực, thông qua việc đánh giá khách quan các sự kiện, nhân vật lịch sử (dựa trên cơ sở khai thác thông tin, tư liệu, hình ảnh,...).

**4. Các nội dung tích hợp:**

**\* Giáo dục đạo đức**: Ý thức học sinh

**5. Học sinh Khuyết tật:**

- Nghe giảng và ghi được những nội dung GV giảng viết trên bảng.

- Nhớ được một số nội dung cơ bản của bài học, đọc được tư liệu SGK.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  **HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV cho HS xem 1 đoạn video về chiến tranh thế giới thứ 2 và đặt câu hỏi  Cuộc chiến tranh nào đang được nhắc đến trong đoạn video?    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.   |  | | --- | | *Ngày 9-11-1918, hàng trăm nghìn công nhân và binh lính thủ đô Béc-lin đình công, biểu tình lật đổ Hoàng đế Đức. Sự kiện này khỏi đầu cuộc Cách mạng tháng Mười một, dẫn đến sự sụp đổ của đế quốc Đức. Cũng trong thời gian này, những cuộc đấu tranh của nhân dân diễn ra ở hầu khắp các nước châu Âu, tạo nên phong trào cách mạng 1918-1923? Vậy những nét chính về phong trào cách mạng ở châu Âu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì? Quốc tế Cộng sản được thành lập ra sao? Đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933 và quá trình hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu diễn ra như thế nào? Tình hình chính trị và kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới có điểm gì nổi bật?Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.* | |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**I. Phong trào cách mạng 1918 – 1923 và sự thành lập Quốc tế Cộng sản**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản;

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Hoạt động 1:** **Phong trào cách mạng 1918 -1923**  GV cho HS thảo luận theo nhóm và viết câu trả lời vào bảng nhóm  **Hoàn thành phiếu học tập sau về phong trào cách mạng**  **(1918 – 1923)**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Mục** | **Nội dung** | | 1 | Nguyên nhân |  | | 2 | Các phong trào cách mạng tiêu biểu |  | | 3 | Hệ quả và ý nghĩa |  |   **Hoạt động 2: Sự thành lập Quốc tế Cộng sản**  GV cho HS thảo luận theo cặp đôi và viết câu trả lời vào bảng nhóm   * **Trình bày Nguyên nhân dẫn đến sự thành lập Quốc tế Cộng sản là gì?** * **Quốc tế Cộng sản được thành lập như thế nào?** * **Ý nghĩa của sự thành lập Quốc tế Cộng sản?**   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  GV cung cấp hình ảnh tư liệu      **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Dự kiến sản phẩm**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Mục** | **Nội dung** | | 1 | Nguyên nhân | Do hậu quả nặng nề của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga 1917 | | 2 | Các phong trào cách mạng tiêu biểu | - Phong trào cũng phát triển mạnh ở các nước châu Âu như Hung-ga-ri, Anh, Pháp….  - Đỉnh cao của phong trào là việc thành lập các nhà nước: Cộng hòa Xô viết Hung-ga-ri (1919), Ba-vi-e (1919) | | 3 | Hệ quả và ý nghĩa | - Nhiều đảng Cộng sản ra đời tại Pháp, Anh (1920) I-ta-li-a (1921), Hung-ga-ri (1918)…  - Từ năm 1923, phong trào tạm lắng xuống khi chính quyền của giai cấp 4 sản tăng cường đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **I. Phong trào cách mạng 1918 – 1923 và sự thành lập Quốc tế Cộng sản**  **1. Phong trào cách mạng 1918 -1923**  - Nguyên nhân: Do hậu quả nặng nề của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga 1917 một cao trào cách mạng 1918 -1923 bùng nổ. Tiêu biểu ở Đức và Hung-ga- ri.  - Hệ quả: Năm 1919 quốc tế Cộng sản được thành lập. Nhiều đảng Cộng sản ra đời tại Pháp, Anh (1920) I-ta-li-a (1921)  **2. Sự thành lập Quốc tế Cộng sản**  - Sự phát triển của phong trào cách mạng đòi hỏi có một tổ chức quốc tế lãnh đạo. Tháng 3/1919, Quốc tế Cộng sản được thành lập tại Mát-xcơ-va.  - Tháng 3-1919, Đại hội thành lập Quốc tế thứ ba (Quốc tế Cộng sản) được tổ chức tại Mát-xcơ-va.  - Sự thành lập của Quốc tế Cộng sản góp phần thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu. |

**II. Cuộc đại suy thoái kinh tế (1929 - 1933)**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được những nét chính về: đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ***Lớp chia thành 4 nhóm.***  - Nhóm 1: Trình bày nguyên nhân diễn ra cuộc khủng hoảng  - Nhóm 2: Nêu các biểu hiện của cuộc khủng hoảng  - Nhóm 3: Các tư liệu 2.3 và 2.4 thể hiện khía cạnh nào của cuộc khủng hoảng  - Nhóm 4: Nêu hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  GV hướng dẫn HS thảo luận  GV cung cấp thêm tư liệu hình ảnh        Kết quả hình ảnh cho việt nam 1929  Ở Bắc Kì, nơi tập trung nhiều công nhân, có tới 25 000 người bị sa thải. Số người có việc làm thì đồng lương bị cắt giảm từ 30% đến 50%. Cuộc sống của thợ thuyền ngày càng khó khăn.  Nông dân phải chịu cảnh thuế cao, vay nợ nặng lai, nông phẩm làm ra phải bán với giá thấp.  Công nhân biểu tình ở nhiều nơi.  **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  Dự kiến sản phẩm  - Nhóm 1:  -+Sản xuất ồ ạt chạy theo lợi nhuận, người lao động không có tiền mua, hàng hóa ế ẩm, người lao động không có tiền mua.  🡪 khủng hoảng “ thừa”.  + Tháng 10 năm 1929 cuộc khủng hoảng kinh tế bùng nổ trong thế giới tư bản, kéo dài đến năm 1933.  - Nhóm 2: Nêu các biểu hiện của cuộc khủng hoảng  + Năm 1929, Thị trường chứng khoán phố wall sụp đổ.  + Năm 1932, 6 triệu người thất nghiệp ở Đức.  + Năm 1934, Khủng hoảng chính trị ở Pháp.  - Nhóm 3: Các tư liệu 2.3 và 2.4 thể hiện khía cạnh nào của cuộc khủng hoảng  Thể hiện quy mô tác động toàn cầu và chỉ số sụt giảm của các nền kinh tế trên thế giới  - Nhóm 4: Nêu hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế  + Hàng chục triệu người thất nghiệp nhiều nhà máy nông trại bị phá sản.  + Cuộc đại suy thoái đã tàn phá nặng nề nền kinh tế và gây ra những hậu quả nghiêm trọng về mặt xã hội ở các nước tư bản.  + Chủ nghĩa phát xít hình thành.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  GV có thể kết luận, mở rộng như sau:  + Thời gian và địa điểm khởi đầu đại suy thoái kinh tế: năm 1929, tại Mỹ, trong lĩnh vực thị trường chứng khoán.  + Lĩnh vực chịu tác động nặng nề nhất (khai thác tư liệu 2.4): sản xuất công nghiệp. Từ tư liệu 2.4 cũng cho thấy: chỉ số sản xuất công nghiệp của Đức và Mỹ từ năm 1929 đến năm 1932 liên tục giảm mạnh và luôn ở dưới mức trung bình so với thế giới. Điều này xuất phát từ việc Đức có nền kinh tế bị khủng hoảng khi vừa mới phục hồi vào cuối thập niên 1920 và Mỹ là nơi khởi đầu của cuộc đại suy thoái kinh tế, bị chịu ảnh hưởng nặng nề).  + Năm 1933, Tổng thống Ru-dơ-ven nhậm chức Tổng thống Mỹ và bắt đầu thực hiện chương trình “Thoả thuận mới" (New Deal). Chương trình đã từng bước khôi phục nền kinh tế Mỹ nhưng những khó khăn do đại suy thoái kinh tế vẫn tiếp tục xảy ra cho đến khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (1939). | **II. Cuộc đại suy thoái kinh tế (1929 - 1933)**   * **Nguyên nhân**   Sản xuất ồ ạt, chạy đua theo lợi nhuận => “cung” vượt quá “cầu”.  **- Phạm vi, quy mô:** Bắt đầu từ Mĩ, cuộc khủng hoảng nhanh chóng lan rộng ra toàn bộ thế giới tư bản**.**  **- Hậu quả:**  + Kinh tế suy thoái nghiêm trọng.  + Hàng trăm triệu người thất nghiệp, phong trào đấu tranh của người lao động diễn ra sôi nổi. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV mời HS tham gia trò chơi “Món quà may mắn”: HS sẽ chọn ngẫu nhiên 1 hộp quà và trả lời câu hỏi của hộp đó. Trả lời đúng HS sẽ nhận được món quà từ hộp quà mình đã chọn

Câu 1. Chiến tranh thế giới thứ nhất ( 1914 – 1918 ) đã để lại hậu quả nghiêm trọng gì đối với các nước tư bản châu Âu?

Câu 2. Trong những năm 1918 – 1923, cao trào cách mạng diễn ra mạnh nhất ở đâu?

Câu 3. Nguyên nhân dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933?

Câu 4. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới diễn ra đầu tiên ở đâu?

Câu 5. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới kéo dài trong bao nhiêu năm?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

Câu 1. Các nước thắng trận và bại trận đều bị suy sụp về kinh tế.

Câu 2. Đức và Hung-ga-ri

Câu 3. Sản xuất ồ ạt “cung” vượt quá “cầu” thời kì 1924 – 1929

Câu 4. Mỹ

Câu 5. 4 năm (1929 – 1933)

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**:

Sưu tầm tư liệu về hậu quả của cuộc đại suy thoái kinh tế 1929–1933, giới thiệu với thầy cô và bạn học thông qua các hình thức như sơ đồ tư duy, băng hình, áp phích,...



**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở HS học và làm bài trực tuyến trên phần mền https://k12online.vn/

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***